

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 12 năm 2023.

Số: 02/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L; Chức vụ: Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHDN và xử lý nợ pháp lý Ngân hàng TMCP V;

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Quang T; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Tầng 4, V T, số 241 đường Tr, Phố M, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Tống Văn Đ, sinh năm: 1954 và bà Ngô Thị L, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Số 164 đường Tr, phường T, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Ông Tống Văn Đ và bà Ngô Thị L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V khoản tiền vay theo các hợp đồng tín dụng số LD2026201155 ngày 18/9/2020; hợp đồng số LD2020600712 ngày 24/7/2020 và hợp đồng số 379-P-5172831 ngày 26/9/2019, tổng số nợ tính đến ngày 11/12/2023 là 720.496.184 đồng (Trong đó số tiền nợ gốc là:

456.989.589 đồng; tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn là: 236.430.694 đồng; lãi phạt là: 27.075.900 đồng).

Ông Tổng Văn Đ và bà Ngô Thị L tiếp tục phải chịu lãi theo các hợp đồng tín dụng trên kể từ ngày 12/12/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Tổng Văn Đ và bà Ngô Thị L không trả được nợ, Ngân hàng có quyền xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp số 1671243/TC ký ngày 17/9/2019. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 105, tờ bản đồ số 12, diện tích 41,4 m² tại phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã được Ủy ban nhân dân thành phố B cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CQ378445, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS01082 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 01/4/2019 mang tên bà Ngô Thị L, sinh năm 1960.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tổng Văn Đ và bà Ngô Thị L được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 16.028.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000438 ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu